TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG SƠN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: 58/2023/QĐST-HNGĐ	*Đông Sơn, ngày 28 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 62/2023/TLST-VHNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2023 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Lê Văn D, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn 6, xã Đông M, huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa

2. Chị Thiều Thị M, sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn Triệu T, xã Đông T, huyện Đ, Thanh Hóa

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 20 tháng 12 năm 2023, các đương sự đã xác định tình cảm vợ chồng thực sự không còn, cuộc sống chung không thể tồn tại nên anh, chị không thể đoàn tụ để tiếp tục cuộc sống với nhau được nữa nên anh, chị đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ những vấn đề trong vụ việc dân sự, nội dung thỏa thuận như sau:

[1] Về hôn nhân: Anh Lê Văn D và chị Thiều Thị M kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 26/12/2013 tại UBND xã Đông Tiến, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do

bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung trong cuộc sống và công việc, sống không có hạnh phúc. Hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh D và chị M đề nghị Tòa án công nhận thống nhất thuận tình ly hôn.

Xét thấy việc thuận tình ly hôn của anh D và chị M là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, hòa giải đoàn tụ không thành, vì vậy công nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị là phù hợp.

[2] Về con chung: Anh Lê Văn D và chị Thiều Thị M có 01 con chung là Lê Văn Quốc T, sinh ngày 01/01/2015. Anh D và chị M thống nhất giao cháu Lê Văn Quốc T cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chị M không phải cấp dưỡng việc nuôi con.

[3] Về tài sản, công nợ: Anh Lê Văn D và chị Thiều Thị M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Lê Văn D và chị Thiều Thị M thống nhất anh D nộp toàn bộ lệ phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Văn D và chị Thiều Thị M.

- Về con chung: Anh Lê Văn D và chị Thiều Thị M có 01 con chung là Lê Văn Quốc T, sinh ngày 01/01/2015. Anh D và chị M thống nhất giao cháu Lê Văn Quốc T cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chị M không phải cấp dưỡng việc nuôi con.

Chị M có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ chung: Anh Lê Văn D và chị Thiều Thị M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lê Văn D phải chịu 300.000 đồng lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng anh D đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu

BLTU/23 số 0001901 ngày 06/12/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Đông Sơn;
- THADS huyện Đông Sơn;
- UBND xã Đông Tiến;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

\

Trịnh Thị Hà